

Họ và tên:

Lớp:

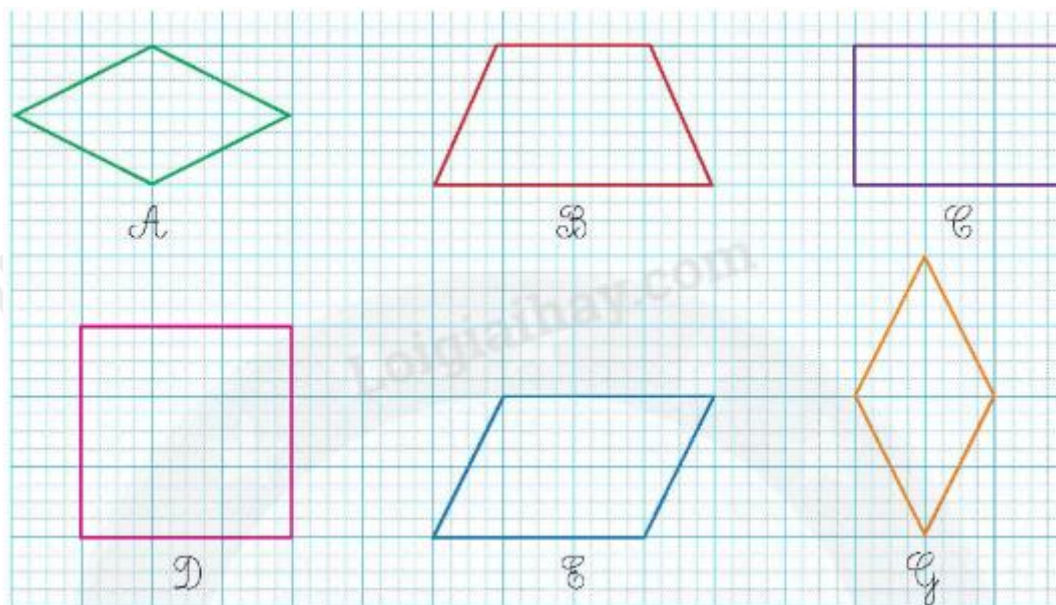
Môn: Toán – Lớp 4

Bộ sách: Chân trời sáng tạo

Thời gian làm bài: 40 phút

I. TRẮC NGHIỆM

(Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng)

Câu 1. Trong các hình dưới đây có bao nhiêu hình thoi:

- A. 1 hình B. 2 hình C. 3 hình D. 4 hình

Câu 2. Số thích hợp điền vào chỗ chấm $324\ 000 : \dots = 80$ là:

- A. 450 B. 4 005 C. 4 050 D. 4 500

Câu 3. Dấu thích hợp điền vào chỗ chấm $94 \times 1\ 000 \dots\dots 102\ 000 : 10$ là:

- A. > B. < C. = D. Không xác định được

Câu 4. Số thích hợp điền vào chỗ chấm $50\ 190\ \text{mm}^2 = \dots\dots\ \text{dm}^2 \dots\dots\ \text{mm}^2$ lần lượt là:

- A. 5 ; 190 B. 50 ; 19 C. 50 ; 190 D. 5 ; 19

Câu 5. Giá trị của biểu thức $48\ 320 : 40 \times 35$ là:

- A. 42 280 B. 42 240 C. 32 040 D. 32 280

Câu 6. Có 96 cái bánh xếp đều vào 8 hộp. Hỏi nếu có 1 130 cái bánh loại đó thì xếp được bao nhiêu hộp như thế và còn thừa mấy cái bánh?

- A. 93 hộp, thừa 5 cái bánh B. 94 hộp, thừa 2 cái bánh
C. 95 hộp, thừa 2 cái bánh D. 95 hộp, thừa 1 cái bánh

Câu 7. Một vườn hoa hình chữ nhật có chiều dài hơn chiều rộng 8 m. Biết nửa chu vi của vườn hoa đó là 36 m. Diện tích của vườn hoa là:

- A. $288\ \text{m}^2$ B. $360\ \text{m}^2$ C. $420\ \text{m}^2$ D. $308\ \text{m}^2$

Câu 8. Trong tháng 8, gia đình Hà dùng hết 372 số điện. Vậy trung bình mỗi ngày gia đình Hà dùng hết số số điện là:

- A. 11 số B. 12 số C. 13 số D. 14 số

II. TỰ LUẬN

Câu 1. Đặt tính rồi tính.

$$4\ 517 \times 63$$

.....

.....

.....

$$15\ 773 : 54$$

.....

.....

.....

Câu 2. Tính bằng cách thuận tiện:

a) $1\ 091 \times 50 - 50 \times 91$

b) $65 \times 526 + 218 \times 65 + 65 \times 256$

.....

.....

.....

Câu 3. Một ki-lô-gam đường trắng có giá 23 000 đồng và một ki-lô-gam đường vàng có giá 21 000 đồng. Hỏi khi bán 18 kg đường trắng và 16 kg đường vàng thì người bán hàng thu được tất cả bao nhiêu tiền?

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 4. Trong cả tháng 1 và tháng 2, nhà Tùng dùng hết 14 250 lít nước. Số lít nước tháng 2 nhà Tùng dùng ít hơn tháng 1 là 150 lít. Hỏi trong hai tháng đó, mỗi tháng nhà Tùng dùng hết bao nhiêu lít nước?

.....

.....

.....

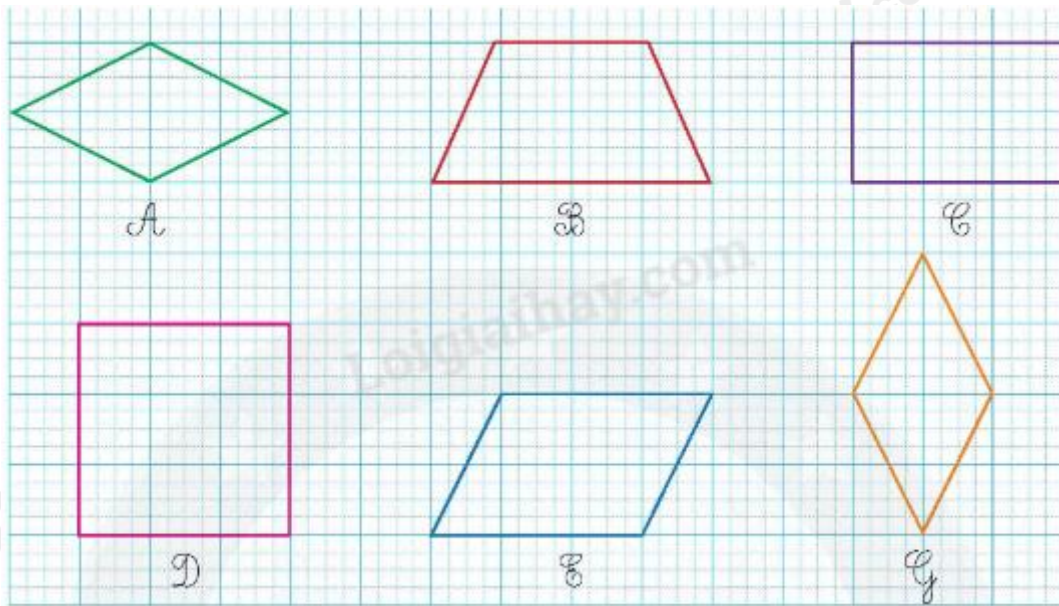
.....

.....

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

I. TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Trong các hình dưới đây có bao nhiêu hình thoi:



A. 1 hình

B. 2 hình

C. 3 hình

D. 4 hình

Phương pháp

Hình thoi có 2 cặp cạnh đối diện song song và bốn cạnh bằng nhau.

Lời giải

Trong các hình trên có 2 hình thoi là hình A, hình G.

Chọn B

Câu 2. Số thích hợp điền vào chỗ chấm $324\ 000 : \dots = 80$ là:

A. 450

B. 4 005

C. 4 050

D. 4 500

Phương pháp

Muốn tìm số chia, ta lấy số bị chia chia cho thương.

Lời giải

$$324\ 000 : \dots = 80$$

$$324\ 000 : 80 = 32\ 400 : 8 = 4\ 050$$

Chọn C

Câu 3. Dấu thích hợp điền vào chỗ chấm $94 \times 1\ 000 \dots 102\ 000 : 10$ là:

A. >

B. <

C. =

D. Không xác định được

Phương pháp

Tìm kết quả phép tính ở hai vế rồi so sánh.

Lời giải

$$94 \times 1\ 000 = 94\ 000$$

$$102\ 000 : 10 = 10\ 200$$

$$\text{Vậy } 94 \times 1\ 000 > 102\ 000 : 10$$

Chọn A

Câu 4. Số thích hợp điền vào chỗ chấm $50\ 190\ \text{mm}^2 = \dots\dots\ \text{dm}^2 \dots\dots\ \text{mm}^2$ lần lượt là:

- A. 5 ; 190 B. 50 ; 19 C. 50 ; 190 D. 5 ; 19

Phương pháp

Áp dụng cách đổi: $1\ \text{dm}^2 = 10\ 000\ \text{mm}^2$

Lời giải

Ta có $50\ 190\ \text{mm}^2 = 5\ \text{dm}^2\ 190\ \text{mm}^2$

Chọn A

Câu 5. Giá trị của biểu thức $48\ 320 : 40 \times 35$ là:

- A. 42 280 B. 42 240 C. 32 040 D. 32 280

Phương pháp

Với biểu thức chỉ chứa phép tính nhân, chia, ta thực hiện lần lượt từ trái sang phải.

Lời giải

$$\begin{aligned} 48\ 320 : 40 \times 35 &= 1\ 208 \times 35 \\ &= 42\ 280 \end{aligned}$$

Chọn A

Câu 6. Có 96 cái bánh xếp đều vào 8 hộp. Hỏi nếu có 1 130 cái bánh loại đó thì xếp được bao nhiêu hộp như thế và còn thừa mấy cái bánh?

- A. 93 hộp, thừa 5 cái bánh B. 94 hộp, thừa 2 cái bánh
C. 95 hộp, thừa 2 cái bánh D. 95 hộp, thừa 1 cái bánh

Phương pháp

- Tìm số bánh có trong mỗi hộp
- Thực hiện phép chia $1\ 130 : \text{số bánh có trong mỗi hộp}$

Lời giải

Số bánh có trong mỗi hộp là $96 : 8 = 12$ (cái bánh)

Ta có $1\ 130 : 12 = 94$ (dư 2)

Vậy 1 130 cái bánh loại đó thì xếp được 94 hộp như thế và còn thừa 2 cái bánh.

Chọn B

Câu 7. Một vườn hoa hình chữ nhật có chiều dài hơn chiều rộng 8 m. Biết nửa chu vi của vườn hoa đó là 36 m. Diện tích của vườn hoa là:

- A. 288 m² B. 360 m² C. 420 m² D. 308 m²

Phương pháp

- Chiều dài = (nửa chu vi + hiệu) : 2
- Chiều rộng = nửa chu vi – chiều dài
- Diện tích vườn hoa = chiều dài x chiều rộng

Lời giải

Chiều dài vườn hoa là: $(36 + 8) : 2 = 22$ (m)

Chiều rộng vườn hoa là: $22 - 8 = 14$ (m)

Diện tích của vườn hoa là: $22 \times 14 = 308$ (m)

Chọn D

Câu 8. Trong tháng 8, gia đình Hà dùng hết 372 số điện. Vậy trung bình mỗi ngày gia đình Hà dùng hết số số điện là:

- A. 11 số B. 12 số C. 13 số D. 14 số

Phương pháp

- Xác định số ngày của tháng 8
- Số điện trung bình mỗi ngày = số điện dùng trong tháng 8 : số ngày của tháng 8

Lời giải

Tháng 8 có 31 ngày

Trung bình mỗi ngày gia đình Hà dùng hết số số điện là:

$$372 : 31 = 12 \text{ (số)}$$

Chọn B**II. TỰ LUẬN**

Câu 1. Đặt tính rồi tính.

$$4\ 517 \times 63$$

$$15\ 773 : 54$$

Phương pháp

- Đặt tính
- Với phép nhân: Thực hiện lần lượt từ phải sang trái
- Với phép chia: Chia lần lượt từ trái sang phải

Lời giải

$$\begin{array}{r} 4517 \\ \times \quad 63 \\ \hline 13551 \\ 27102 \\ \hline 284571 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 15773 \overline{) 54} \\ \underline{497} \\ 113 \\ \underline{05} \end{array}$$

Câu 2. Tính bằng cách thuận tiện:

a) $1\ 091 \times 50 - 50 \times 91$

b) $65 \times 526 + 218 \times 65 + 65 \times 256$

Phương pháp

a) Áp dụng công thức: $a \times b - a \times c = a \times (b - c)$

b) Áp dụng công thức: $a \times b + a \times c + a \times d = a \times (b + c + d)$

Lời giải

a) $1\ 091 \times 50 - 50 \times 91 = (1\ 091 - 91) \times 50$

$$= 1\ 000 \times 50$$

$$= 50\ 000$$

b) $65 \times 526 + 218 \times 65 + 65 \times 256 = 65 \times (526 + 218 + 256)$

$$= 65 \times 1\ 000$$

$$= 65\ 000$$

Câu 3. Một ki-lô-gam đường trắng có giá 23 000 đồng và một ki-lô-gam đường vàng có giá 21 000 đồng. Hỏi khi bán 18 kg đường trắng và 16 kg đường vàng thì người bán hàng thu được tất cả bao nhiêu tiền?

Phương pháp

Bước 1: Số tiền bán đường trắng = số tiền một kg đường trắng x số kg đường trắng

Bước 2: Số tiền bán đường vàng = số tiền một kg đường vàng x số kg đường vàng

Bước 3: Số tiền thu được = Số tiền bán đường trắng + Số tiền bán đường vàng

Lời giải

Số tiền thu được khi bán đường trắng là:

$$23\ 000 \times 18 = 414\ 000 \text{ (đồng)}$$

Số tiền thu được khi bán đường vàng là:

$$21\ 000 \times 16 = 336\ 000 \text{ (đồng)}$$

Người bán hàng thu được tất cả số tiền là:

$$414\ 000 + 336\ 000 = 750\ 000 \text{ (đồng)}$$

Đáp số: 750 000 đồng

Câu 4. Trong cả tháng 1 và tháng 2, nhà Tùng dùng hết 14 250 lít nước. Số lít nước tháng 2 nhà Tùng dùng ít hơn tháng 1 là 150 lít. Hỏi trong hai tháng đó, mỗi tháng nhà Tùng dùng hết bao nhiêu

lít nước?

Phương pháp

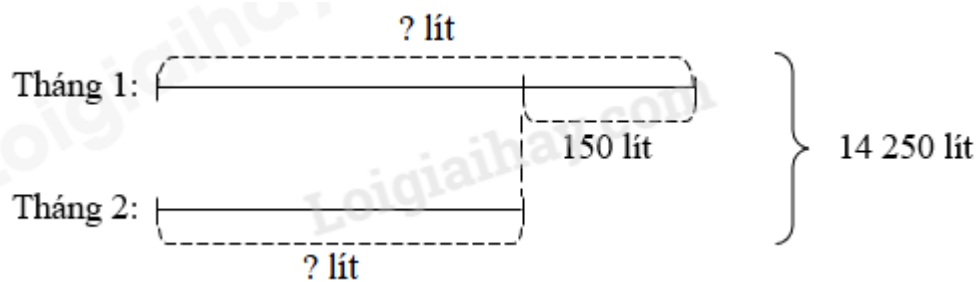
Áp dụng các công thức:

$$\text{Số lớn} = (\text{tổng} + \text{hiệu}) : 2$$

$$\text{Số bé} = (\text{tổng} - \text{hiệu}) : 2$$

Lời giải

Ta có sơ đồ:



Tháng 1 nhà Tùng dùng hết số lít nước là:

$$(14\ 250 + 150) : 2 = 7\ 200 \text{ (lít)}$$

Tháng 2 nhà Tùng dùng hết số lít nước là:

$$7\ 200 - 150 = 7\ 050 \text{ (lít)}$$

Đáp số: Tháng 1: 7 200 lít nước

Tháng 2: 7 050 lít nước